

Số: 174/QĐ-UBND

Phong Thổ, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình:
Nâng cấp, cải tạo các công trình đường GTNT: Bản Khoa San; đường ra
khu sản xuất bản Nhóm 2, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 1588/UBND-TCKH ngày 08/11/2022 của UBND huyện Phong Thổ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị thủ tục đầu tư đối với các dự án khởi công mới năm 2023;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại thông báo số 63/KQTD-KTHT ngày 16/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo các công trình đường GTNT: Bản Khoa San; đường ra khu sản xuất bản Nhóm 2, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ với nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, cải tạo các công trình đường GTNT: Bản Khoa San; đường ra khu sản xuất bản Nhóm 2, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ.

2. Cấp quyết định đầu tư: UBND huyện Phong Thổ.

3. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án huyện Phong Thổ.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đảm bảo

giao thông đi lại thuận lợi, thông suốt, góp phần phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong khu vực dự án.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Quy mô thiết kế đường giao thông nông thôn loại C, theo tiêu chuẩn TCVN 10380:2014 (có chôn trước về độ dốc dọc và bán kính đường cong nằm). Tổng chiều dài các tuyến $L=3.047,77\text{m}$ (gồm 02 tuyến: Tuyến số 01 chiều dài $L=1.480,74\text{m}$; Tuyến số 02 chiều dài $L=1.567,03\text{m}$). Các thông số kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Vận tốc thiết kế: $V=15\text{km/h}$;
- Bề rộng nền đường: $B_n = 4,0\text{m}$.
- Bề rộng mặt đường: $B_m = 3,0\text{m}$.
- Bề rộng lề đường: $B_{lề} = 2 \times 0,5\text{m}$
- Độ dốc ngang mặt đường: $I_{\text{mặt}} = 2\%$; độ dốc lề $I_{lề} = 4\%$;
- Bán kính cong nằm tối thiểu: $R_{\text{min}} = 15\text{m}$ (cá biệt $R_{\text{cb}} = 10\text{m}$)
- Độ dốc dọc tối đa $I_{\text{max}} = 15\%$; cá biệt $I_{\text{cb}} = 18\%$;

4.2.1 Tuyến số 01: Trên cơ sở nền mặt đường hiện hữu (đầu tuyến cách trung tâm xã 1,7km; Cuối tuyến trung tâm bản Tả Phùng) với chiều dài $L=1.480,74\text{m}$, mặt đường bê tông xi măng đã hư hỏng, tiến hành cải tạo tuyến:

- Kết cấu mặt đường: Toàn bộ mặt đường đổ bằng BTXM M250, đá 2x4, chiều rộng $B_{\text{mặt}}=3\text{m}+w$, chiều dày $d=16\text{cm}$, trên lớp lót ni lông.

- Hệ thống thoát nước dọc: Thiết kế rãnh hở hình thang kích thước lòng rãnh $0,8 \times 0,4 \times 0,4\text{(m)}$, đối với những đoạn nền đất có độ dốc dọc lớn, địa chất yếu gia cố rãnh hình thang bằng BTXM M150, đá 1x2cm, tổng chiều dài $L=746,3\text{m}$;

- Thoát nước ngang: Thiết kế 01 cống tròn $D100\text{cm}$ và 05 cống bản $B \times H=100 \times 100\text{cm}$, Cống thiết kế theo định hình, kết cấu bằng bê tông, bê tông cốt thép; tải trọng thiết kế H13 - X60.

4.2.2. Tuyến số 02: Đầu tuyến tại $\text{Km}54+300$, đường tỉnh 132; Cuối tuyến: Khu sản xuất bản Nhóm 2 với chiều dài $L=1567,03\text{m}$; tiến hành nâng cấp, cải tạo tuyến cụ thể:

- Kết cấu mặt đường: đoạn đầu tuyến từ $\text{Km} 0+00$:- $\text{km}0+248.62$ mặt đường đổ BTXM M250, đá 2x4, chiều rộng $B_{\text{mặt}}=3\text{m}+w$, chiều dày $d=16\text{cm}$, trên lớp lót ni lông; đoạn còn lại mặt đường bằng đất.

- Hệ thống thoát nước dọc: Thiết kế rãnh hở hình thang kích thước lòng rãnh $0,8 \times 0,4 \times 0,4\text{(m)}$, đối với những đoạn nền đất có độ dốc dọc lớn, địa chất yếu gia cố rãnh hình thang bằng BTXM M150, đá 1x2cm, tổng chiều dài $L=322\text{m}$ trên lớp lót ni lông; các đoạn còn lại là rãnh đất.

- Thoát nước ngang: Thiết kế 03 công bản BxH=100x100cm, Công thiết kế theo định hình, kết cấu bằng bê tông, bê tông cốt thép; tải trọng thiết kế H13 - X60.

(Chi tiết có bản vẽ thiết kế kèm theo)

5. Các tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng:

Công ty TNHH tư vấn và đầu tư Sông Châu.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

- Địa điểm xây dựng: xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ.
- Diện tích sử dụng đất: trên tuyến đường hiện có.

7. Loại, nhóm dự án; Loại, cấp công trình chính:

- Loại công trình: Công trình giao thông nông thôn loại C.
- Cấp công trình: Cấp IV.
- Loại dự án: Dự án nhóm C.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Quy trình khảo sát đường ô tô: 22TCN 263-2000; Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát: TCCS31; 2020/TCĐBVN; Tiêu chuẩn thiết kế đường GTNT TCVN 10380:2014.

9. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng công trình:

- Tổng mức đầu tư: **5.500.000.000 đồng**. Trong đó:
 - Chi phí xây dựng 4.532.954.916 đồng
 - Chi phí quản lý dự án 124.615.051 đồng
 - Chi phí TVĐT xây dựng 474.077.462 đồng
 - Chi phí khác 69.386.421 đồng
 - Chi phí dự phòng 298.966.150 đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Dự kiến bố trí kế hoạch nguồn vốn thực hiện dự án:

Năm	Nguồn vốn NSTW thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 (triệu đồng)
Năm 2023-2025	5.500

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Ban quản lý dự án huyện Phong Thổ trực tiếp quản lý dự án.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện dự án theo quy mô hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình được duyệt. Việc nghiệm thu, thanh toán, cấp phát vốn và các nội dung công việc khác thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường huyện, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Giám đốc: Kho bạc Nhà nước huyện, Ban Quản lý dự án huyện; Chủ tịch UBND xã Vàng Ma Chải và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, C1, KTHT.

CHỦ TỊCH

Trần Bảo Trung